TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:111/2025/QĐST-HNGĐ	

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 125/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Vĩnh Long về việc "*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*", giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim Y, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp Rạch Dừa, xã Nhị L, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Đặng Chí T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp An Bình, xã An Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim Y và anh Đặng Chí T**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Kim Y và anh Đặng Chí T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Khi ly hôn chị Lê Thị Kim Y và anh Đặng Chí T thống nhất giao 03 người con chung tên Đặng Thanh Th1, sinh ngày 04/11/2007, Đặng Minh Kh, sinh ngày 23/7/2014 và Đặng Minh Th, sinh ngày 14/01/2023 cho anh Đặng Chí T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Sau khi Thẩm phán đã giải thích quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình về việc người không trực tiếp nuôi con chưa thành niên phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì chị Lê Thị Kim Y và anh Đặng Chí T tự nguyện thỏa thuận chị Lê Thị Kim Y có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Đặng Minh Th, sinh ngày 14/01/2023 mỗi tháng với số tiền 2.000.000 đồng (*Hai*

triệu đồng), phương thức cấp dưỡng hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 29/10/2025 đến khi Đặng Minh Th đủ 18 tuổi.

Riêng đối với 02 con chung của chị Y và anh T tên Đặng Thanh Th1, và Đặng Minh Kh, anh T trình bày hiện có đủ điều kiện để nuôi con nên không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Kim Y và anh Đặng Chí T khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lê Thị Kim Y và anh Đặng Chí T thống nhất khai không có nợ ai và không ai thiếu nợ chị Y, anh T nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Kim Y phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh Đặng Chí T phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Chị Lê Thị Kim Y tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm cho anh Đặng Chí T. Như vậy, chị Lê Thị Kim Y phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003582 ngày 30/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị Lê Thị Kim Y đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (Phòng GĐKT);
- VKSND khu vực 11- Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã An Tr, tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tùng